TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7-CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2026/HNGĐ-ST
Ngày 27-3-2026
Về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Đua

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trương Văn Nghĩa

Bà Đàm Thị Thanh Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Tỏa, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 – Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7- Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Nguyệt Hân – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 7 – Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 22/2026/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2026 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 02 năm 2026 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Hồng C, sinh năm 1989. Căn cước công dân số: 094189003221. Địa chỉ: ấp T, xã P, thành phố Cần Thơ (có mặt).

- Bị đơn: Anh Lư Ngọc H, sinh năm 1988. Căn cước công dân số: 094088012526. Địa chỉ: ấp B, xã P, thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 14/01/2026, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Phạm Hồng C trình bày:

Chị và anh Lư Ngọc H chung sống với nhau từ năm 2006. Sau đó có đăng ký kết hôn vào ngày 30/12/2008 tại Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng (nay là UBND xã P, Thành phố Cần Thơ). Trong thời gian đầu vợ chồng chung sống với nhau có hạnh phúc và giữa chị với anh H có 02 người con chung tên: Lư Huỳnh Phương

N, sinh ngày 07/01/2017 và Lư Huỳnh Gia N1, sinh ngày 07/8/2007. Hiện các con đang ở chung với chị. Tuy nhiên, hiện nay nhận thấy chị và anh H không hợp nhau về tính cách, mục đích hôn nhân không đạt được, anh H đã nhiều lần đánh chị và hay ghen vô cớ; nay chị không còn tình cảm với anh H, giữa chị và anh Hiển hiện T sống còn chung sống với nhau, cho nên chị yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết:

- Về quan hệ hôn nhân: Được ly hôn với ông Lư Ngọc H.

- Về con chung: Chị yêu cầu Tòa án giao cháu Lư Huỳnh Phương N, sinh ngày 07/01/2017 cho chị trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu N đủ 18 tuổi và chị không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Đối với người con tên: Lư Huỳnh Gia N1, sinh ngày 07/8/2007 đã đủ 18 tuổi và trưởng thành nên không đặt ra xem xét.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên chị không yêu cầu Tòa án xem xét và giải quyết.

Tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải ngày 04/02/2026, bị đơn anh Lư Ngọc H trình bày:

Anh thống nhất với lời trình chị của chị Phạm Hồng C về mối quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ chung.

Tuy nhiên, hiện nay anh vẫn còn thương vợ con, anh yêu cầu chị C cho anh cơ hội để hàn gắng gia đình, anh hứa sẽ cố gắng sửa đổi để chăm lo làm ăn, không ghen vô cớ nữa.

Về con chung: Trường hợp Tòa án giải quyết cho ly hôn thì anh đồng ý giao người con tên: Lư Huỳnh Phương N, sinh ngày 07/01/2017 cho chị C trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu Phương N đủ 18 tuổi và anh không phải cấp dưỡng nuôi con. Đối với người con tên: Lư Huỳnh Gia N1, sinh ngày 07/8/2007 đã đủ 18 tuổi và trưởng thành nên không đặt ra xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên anh không yêu cầu Tòa án xem xét và giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Cần Thơ phát biểu ý kiến tại phiên tòa:

Qua thực hiện chức năng kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Thư ký phiên tòa cũng như Hội đồng xét xử đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, chứng cứ được thu thập đầy đủ đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho các đương sự. Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ theo quy định pháp luật. Tuy nhiên, đối với bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Cho nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn theo quy định của pháp luật.

Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình cho chị Phạm Hồng C được ly hôn với anh Lư Ngọc H.

Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục giao cháu: Lư Huỳnh Phương N (giới tính: Nữ), sinh ngày 07/01/2017 cho chị C tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Phương N đủ 18 tuổi (theo nguyện vọng của cháu Phương N). Về cấp dưỡng nuôi con: Chị C không có yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nên không đặt ra xem xét.

Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp về hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, bị đơn có địa chỉ tại ấp B, xã P, thành phố Cần Thơ nên theo quy định tại Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân Khu vực 7 – Cần Thơ thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Kể từ khi thụ lý vụ án đến khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử, Tòa án xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án là: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" là đúng với quy định của pháp luật.

[3] Về thủ tục tố tụng: Đối với bị đơn anh Lư Ngọc H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn theo quy định của pháp luật.

[4] Về nội dung vụ án: Xét đơn yêu cầu về việc xin ly hôn của chị Phạm Hồng C đối với anh Lư Ngọc H, Hội đồng xét xử xét thấy: Về quan hệ hôn nhân của chị C và anh H không vi phạm các điều kiện kết hôn và sau khi sống chung với nhau hai người có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng (nay là xã P, thành phố Cần Thơ) nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Xét thấy, mối quan hệ hôn nhân giữa chị C với anh H phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hòa hợp, thiếu quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, anh H hay có hành vi đánh chị C. Tại phiên tòa, chị C vẫn giữ nguyên nội dung yêu cầu xin được ly hôn với anh H. Mặt khác, giữa chị C với anh H hiện nay hai người không còn chung sống với nhau. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy tình trạng hôn nhân giữa các bên đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận cho chị C được ly hôn với anh H.

[5] Về con chung: Đối với cháu Lư Huỳnh Phương N (giới tính: Nữ), sinh ngày 07/01/2017, hiện nay chị C là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục giao cháu Phương N cho chị C tiếp tục nuôi dưỡng cho đến khi cháu Phương N đủ 18 tuổi là phù hợp với nguyện vọng của cháu Phương N và phù hợp với quy định của pháp luật. Đối với người con tên: Lư Huỳnh Gia N1, sinh ngày 07/8/2007 hiện nay đã đủ 18 tuổi và trưởng thành nên không đặt ra xem xét.

Dành quyền thăm nom, giáo dục con chung cho anh H, không ai được cản trở. Về cấp dưỡng nuôi con: chị C không yêu cầu anh H cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Xét lời đề nghị của Vị Kiểm sát viên là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Chị Phạm Hồng C phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 5, khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 143, Điều 144, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 57, khoản 2 Điều 81, khoản 3 Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Hồng C được ly hôn với anh Lư Ngọc H.

2. Về con chung: Chị Phạm Hồng C được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên: Lư Huỳnh Phương N (giới tính: Nữ), sinh ngày 07/01/2017 cho đến khi cháu Phương N đủ 18 tuổi. Đối với người con tên: Lư Huỳnh Gia N1, sinh ngày 07/8/2007 hiện nay đã đủ 18 tuổi và trưởng thành nên không đặt ra xem xét.

Dành quyền thăm nom, giáo dục con cho anh H, không ai được cản trở. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị C không yêu cầu anh H cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

4. Về án phí: Chị Phạm Hồng C phải chịu là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng chị C được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã

nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000971, ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ. Như vậy, chị C đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Anh Lư Ngọc H không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, đối với bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014.

Nơi nhận:
VKSND Khu vực 7 – Cần Thơ;
Phòng THADS Khu vực 7-Cần Thơ;
THADS thành phố Cần Thơ;
TAND thành phố Cần Thơ;
Các đương sự;
UBND xã Phú Lộc, TP.Cần Thơ;
Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đặng Văn Đua